

Số /KH-UBND

Nam Ngạn, ngày 05 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH
Vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 646/KH-UBND ngày 01/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa về việc vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2022; Nhằm phát huy truyền thống đạo lý tốt đẹp “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc, thể hiện sự trân trọng và lòng biết ơn đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, gia đình người có công với cách mạng, những cống hiến, hy sinh, tinh thần yêu nước của thế hệ đi trước và truyền thống tốt đẹp cho thế hệ mai sau. Ủy ban nhân dân phường Nam Ngạn ban hành Kế hoạch triển khai vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2022 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Phấn đấu vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2022 trên địa bàn phường đạt chỉ tiêu kế hoạch để chi hỗ trợ cho người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở, sửa chữa nhà tình nghĩa, chăm sóc, trợ giúp người có công và thân nhân người có công khi gặp hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật hiểm nghèo,...

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng vận động

Vận động đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các hộ gia đình trên địa bàn phường.

2. Mức vận động

Tổ chức, cá nhân thuộc các đối tượng vận động đóng góp xây dựng “Quỹ Đền ơn đáp nghĩa” đóng góp, ủng hộ bằng tiền hoặc hiện vật tùy theo lòng hảo tâm và với tinh thần trách nhiệm đối với người có công, tuy nhiên để thuận lợi trong việc vận động đóng góp, UBND phường Nam Ngạn kêu gọi ủng hộ đóng góp với các mức cụ thể như sau:

- Các cơ quan, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế vận động đóng góp từ 1.000.000đ/đơn vị/năm trở lên.

- Đối với người lao động trên địa bàn phường: Vận động đóng góp tối thiểu 20.000đ/người/ năm.

3. Thời gian và chỉ tiêu vận động

- Thời gian: Từ ngày **08/6/2022** đến hết ngày **10/7/2022**. Số tiền vận động được nộp về UBND phường (qua bộ phận Tài chính - Kế toán).

- Chỉ tiêu vận động: Ban vận động xây dựng và Ban quản lý quỹ đền ơn đáp nghĩa căn cứ chỉ tiêu thành phố giao để giao mức vận động cho các đơn vị và các tổ dân phố để thực hiện (Có chỉ tiêu vận động kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VHXXH phụ trách Công tác Lao động - Thương binh và xã hội tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch; Theo dõi, tổng hợp kết quả vận động đóng góp quỹ, báo cáo thường trực Đảng ủy - HĐND - UBND phường và Ban chỉ đạo thành phố.

2. Đài truyền thanh thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của phường về các nội dung trong kế hoạch và chỉ tiêu vận động.

3. Đề nghị UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội với chức năng, nhiệm vụ của mình tuyên truyền, vận động đến các chi hội, chi đoàn và hội viên, đoàn viên để tích cực tham gia cuộc vận động với mức ủng hộ cao nhất.

4. Ban liên cán các tổ dân phố tổ chức hội nghị liên cán và thành lập tiểu ban vận động do đồng chí Tổ trưởng tổ dân phố làm trưởng ban, Trưởng ban công tác mặt trận làm phó ban, các đoàn thể và tổ trưởng nhân dân làm thành viên, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, triển khai chặt chẽ Kế hoạch vận động xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn tổ dân phố mình đạt kết quả cao nhất.

Số tiền vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa được nộp vào kho bạc nhà nước thông qua Bộ phận Kế toán phường.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc xin liên hệ với Bộ phận Lao động – Thương binh và Xã hội phường để cùng giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch vận động quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2022 trên địa bàn phường Nam Ngạn, Chủ tịch UBND phường đề nghị các bộ phận, đơn vị có liên quan và các tổ dân phố căn cứ Kế hoạch để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- T.trực Đảng ủy - HĐND phường (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- MTTQ và các đoàn thể, các tổ chức XH;
- 11 Tổ dân phố;
- Các đơn vị đóng trên địa bàn phường;
- Lưu: VP, VHXXH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Thọ Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG NAM NGẠN**

**CHỈ TIÊU VẬN ĐỘNG QUỸ
“ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA” NĂM 2022**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số
...../KH-UBND, ngày/6/2022)

TT	Tổ dân phố	Tổng Số hộ của tổ dân phố	Số hộ vận động đóng góp quỹ	Số tiền cần vận động
1	Nguyễn Mộng Tuân 1	256	210	4.200.000
2	Nguyễn Mộng Tuân 2	289	230	4.600.000
3	Nam Sơn 1	342	250	5.000.000
4	Nam Sơn 2	192	170	3.400.000
5	Thống Sơn	250	200	4.000.000
6	Hưng Hà	393	260	5.200.000
7	Tân Sơn	350	260	5.200.000
8	Nam Ngạn 1	374	260	5.200.000
9	Nam Ngạn 2	240	190	3.800.000
10	Tân Nam	410	260	5.200.000
11	Tiền Phong	380	240	4.800.000
	CỘNG	3480	2530	50.600.000